TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp Cao Lãnh, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023, về việc "*Tranh chấp về hôn nhân & gia đình – Ly hôn, nợ chung, chia tài sản chung"*giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 97, Tổ 01, Ấp 1, xã M, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị Ph là luật sư Thái Quang Tr, sinh năm 1975 – Văn Phòng Luật sư Chính Nghĩa thuộc đoàn luật sư Tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Số 232, Tổ 09, ấp Tịnh Mỹ, xã T, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Thanh Ph về tranh chấp chia tài sản chung: Anh Trần Đình H, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Số 22, Nguyễn Huệ, Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Thanh Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Thanh Ph thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con tên Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1994 và Nguyễn Kim A, sinh ngày 11/3/2005, con chung đã trưởng thành và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Thanh Ph trình bày tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Đã tự thỏa thuận và chủ nợ có đơn không yêu cầu giải quyết nên anh Ph và chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ph tự nguyện chịu là 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011968 ngày 17 tháng 02 năm 2023 và 14.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006979 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Ph được nhận lại số tiền 14.150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Nguyễn Thanh Ph được nhận lại số tiền 10.250.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012176 ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Về chi phí tố tụng: 15.135.000 đồng chi phí đo đạc, thẩm định, định giá tài sản do anh Ph nộp tạm ứng và chi xong; chị Ph nộp tạm ứng và chi xong 4.143.000 đồng chi phí đo đạc, thẩm định; Tiền chi phí tố tụng do anh Ph và chị Ph tự nguyện chịu, đã tạm ứng và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã M, TP Cao Lãnh;
GCN số 120/KH ngày 06/11/2002.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ